

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Công văn số 8486/HĐPH-PB&TG ngày 23/12/2025 của Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương về việc truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 trên địa bàn tỉnh, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả các văn bản Luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 nhằm đảm bảo quyền được thông tin về pháp luật của công dân, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh (viết tắt là Hội đồng phối hợp tỉnh), các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong tổ chức triển khai, thực hiện, phát huy vai trò, trách nhiệm, sự chủ động, sáng tạo trong tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ công tác của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương.

3. Việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh, các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nội dung:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 (chi tiết tại phụ lục I kèm theo Kế hoạch).

- Tuyên truyền, phổ biến 39 Nghị quyết, trong đó tập trung vào một số Nghị quyết quy phạm pháp luật sau:

+ Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

+ Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

+ Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.

+ Nghị quyết về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

+ Nghị quyết quy định về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, xác định nội dung hình thức tuyên truyền, phổ biến văn bản Luật, Nghị quyết phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh (chỉ đạo, hướng dẫn chung); các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh và UBND các xã, phường (thực hiện trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn).

- Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10 tháng 02 năm 2026.

2.2. Tổ chức Hội nghị quán triệt, tuyên truyền, phổ biến văn bản Luật, Nghị quyết mới

a) Tổ chức hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến:

Quán triệt, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước.

- Đối tượng tham dự Hội nghị:

+ Điểm cầu cấp tỉnh mời: Đại diện Thường trực Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh; Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đại diện lãnh đạo các Ban thuộc HĐND tỉnh; Lãnh đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh, Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và đại diện các đơn vị có liên quan.

+ Điểm cầu cấp xã, mời: Thường trực cấp ủy; Lãnh đạo HĐND, UBND; Đại diện cơ quan chuyên trách của Đảng ủy xã, các ban của HĐND; Đại diện các phòng chuyên môn thuộc UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị

- xã hội cấp xã; Đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan và Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (giao UBND xã chủ động lựa chọn thành phần mời).

- Thời gian tổ chức: Dự kiến Quý II và Quý III năm 2026.

- Hình thức triển khai: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Tư pháp: Chủ trì tham mưu tổ chức Hội nghị (Chuẩn bị Hội trường; bài phát biểu khai mạc, bế mạc Hội nghị và các điều kiện cần thiết khác).

+ Văn phòng UBND tỉnh: Chuẩn bị giấy mời và một số nội dung có liên quan.

+ Thanh tra tỉnh: Thực hiện mời Báo cáo viên pháp luật Trung ương (hoặc lãnh đạo Thanh tra tỉnh) và chuẩn bị nội dung tài liệu Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo khi có văn bản đề nghị của Sở Tư pháp.

+ Đề nghị Công an tỉnh: Thực hiện mời Báo cáo viên pháp luật Trung ương (hoặc lãnh đạo Công an tỉnh) và chuẩn bị nội dung tài liệu Hội nghị quán triệt, triển khai Luật Phòng, chống ma túy, Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước khi có Văn bản đề nghị của Sở Tư pháp.

+ UBND các xã, phường tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Thực hiện mời đại biểu của đơn vị và chuẩn bị các nội dung cần thiết có liên quan.

b) Tổ chức quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nội dung, tinh thần của văn bản luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp được giao triển khai thi hành văn bản luật.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thanh tra tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và một số đơn vị có liên quan đến các lĩnh vực thuộc Luật, Nghị quyết mới được ban hành.

- Thời gian: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các Luật mới ở cấp xã (hội nghị quán triệt cho cán bộ chủ chốt cấp xã; hội nghị tập huấn, phổ biến chuyên sâu cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác quản lý Nhà nước và giải quyết công việc cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực công tác; hội nghị cập nhật kiến thức mới cho báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở...) phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

2.3. Cập nhật và đăng tải nội dung văn bản Luật mới

- Nội dung triển khai: Thực hiện cập nhật, đăng tải toàn bộ nội dung văn bản Luật mới (được cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật) lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức liên quan; UBND các xã, phường để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng khi có nhu cầu.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan đơn vị có liên quan.
- Thời gian: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2.4. Biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền

- Nội dung triển khai: Tổ chức biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền để cung cấp cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh như: *In nổi bản các tài liệu giới thiệu những điểm mới, những nội dung cơ bản của các Luật mới do các Bộ, ngành Trung ương biên soạn, phát hành để cấp phát cho cán bộ, công chức, Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý; Biên soạn phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, Nhân dân các Luật mới bằng hình thức phù hợp như: Đề cương tuyên truyền pháp luật, hỏi đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, Tờ Infographic và một số hình thức khác.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp tỉnh.
- Thời gian: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2.5. Hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường thông tin, truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới trên báo, đài và hệ thống truyền thanh cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo, đài; Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các Luật, Nghị quyết mới bằng các hình thức khác (như: Thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn pháp luật trực tuyến; đối

thoại pháp luật trực tuyến; Biên soạn, đăng tải hỏi - đáp pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử; lồng ghép đưa các nội dung của các văn bản Luật vào trong các cuộc họp, hội nghị cơ quan, tổ chức triển khai Ngày pháp luật, các hoạt động triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật...) đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các địa phương bố trí kinh phí triển khai thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được giao trong năm 2026.

2. Phân công trách nhiệm:

2.1. Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh:

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, xác định nội dung hình thức tuyên truyền, phổ biến; tham mưu tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật mới cho cán bộ chủ chốt các ngành, các cấp bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.
- Thực hiện những các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.
- Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh việc triển khai Kế hoạch này trong báo cáo công tác Tư pháp/Phổ biến giáo dục pháp luật năm.

2.2. Các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan thành viên Hội đồng Phối hợp tỉnh và các đơn vị phụ trách các lĩnh vực thuộc Luật, Nghị quyết mới được ban hành:

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị chủ động ban hành Kế hoạch tổ chức quán triệt, phổ biến, tập huấn các Luật, Nghị quyết mới; chủ động tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành; cập nhật, đăng tải toàn bộ nội dung văn bản Luật, Nghị quyết thuộc trách nhiệm quản lý trên Trang/Cổng Thông tin điện tử của đơn vị; biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền và thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo việc triển khai hiệu quả.

b) Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh tham mưu UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ tại điểm 2.2, khoản 2, mục II Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm: Hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới trên Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa và hệ thống truyền thanh cơ sở.

d) Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa: Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan tăng cường thời lượng, lồng ghép, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên các văn bản luật mới; thông tin kịp thời về tình hình thi hành các Luật, Nghị quyết mới trên chuyên trang, chuyên mục, trên sóng phát thanh, truyền hình của Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa để cán bộ và Nhân dân biết và thực hiện.

đ) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản luật có liên quan theo ngành dọc; có văn bản chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý tự giác học tập, tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành đúng quy định của pháp luật khi thực thi công vụ; tích cực phối hợp, tham gia thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Nhân dân.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung văn bản luật liên quan cho đoàn viên, hội viên của tổ chức mình và tham gia phổ biến giáo dục pháp luật cho Nhân dân.

- Tích cực vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tự giác tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành pháp luật; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật.

f) Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các văn bản luật liên quan cho hội viên, thành viên của tổ chức mình và tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Nhân dân; tích cực vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tự giác học tập, tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành pháp luật, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật.

2.3. Ủy ban nhân dân cấp xã: Căn cứ Kế hoạch này, hướng dẫn của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và điều kiện cụ thể của địa phương để ban hành văn bản và tổ chức triển khai phổ biến nội dung, tinh thần của các văn bản luật bằng hình thức phù hợp; tổ chức tập huấn cho đội ngũ làm công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép các nội dung của các văn bản Luật, Nghị quyết chưa được triển khai trực tiếp vào hoạt động của các Chương trình, Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo thực hiện hiệu quả, thiết thực; đăng tải văn bản luật, tài liệu giới thiệu nội dung, tinh thần văn bản luật trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất) thực

hiện việc tuyên truyền, phổ biến văn bản Luật theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đảm bảo hiệu quả, thực chất.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch để triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này; thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có); tổng hợp kết quả thực hiện trong báo cáo về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi về Sở Tư pháp trong báo cáo công tác hằng năm (**trước ngày 11/11**) để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định./

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các cơ quan thành viên HĐPH PBGDPL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng

PHỤ LỤC
Các Luật được quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần thứ 10
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026)

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì
1.	Luật Dẫn độ (số: 100/2025/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2025)	Công an tỉnh
2.	Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù (số: 101/2025/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2025)	
3.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp (số: 107/2025/QH15 ngày 05 tháng 12 năm 2025)	
4.	Luật An ninh mạng (số: 116/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
5.	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (số: 117/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
6.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự (số: 118/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
7.	Luật Phòng, chống ma túy (số: 120/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
8.	Luật Thi hành án hình sự (số: 127/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
9.	Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú (số: 128/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
10.	Luật Tương trợ tư pháp về dân sự (số: 102/2025/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2025)	Sở Tư pháp
11.	Luật Giám định tư pháp (số: 105/2025/QH15 ngày 05 tháng 12 năm 2025)	
12.	Luật Thi hành án dân sự (số: 106/2025/QH15 ngày 05 tháng 12 năm 2025)	Thi hành án dân sự tỉnh
13.	Luật Tương trợ tư pháp về hình sự (số 103/2025/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2025)	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

14.	Luật Tình trạng khẩn cấp (số: 104/2025/QH15 ngày 03 tháng 12 năm 2025)	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
15.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp (số: 119/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
16.	Luật Thuế thu nhập cá nhân (số: 109/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Tài chính
17.	Luật Bảo hiểm tiền gửi (số: 111/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
18.	Luật Quản lý thuế (số: 108/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
19.	Luật Tiết kiệm, chống lãng phí (số: 110/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
20.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công (số: 141/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
21.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá (số: 140/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
22.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê (số: 138/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
23.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm (số: 139/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
24.	Luật Đầu tư (số: 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	
25.	Luật Dự trữ quốc gia (số: 145/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	
26.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (số: 149/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	
27.	Luật Phục hồi, phá sản (số: 142/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	
28.	Luật Quy hoạch (số: 112/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	

	<i>năm 2025)</i>	Sở Xây dựng
29.	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (số: 130/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
30.	Luật Xây dựng (số: 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
31.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (số: 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	
32.	Luật Dân số (số: 113/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Y tế
33.	Luật Phòng bệnh (số: 114/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
34.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ (số: 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Khoa học và Công nghệ
35.	Luật Trí tuệ nhân tạo (số: 134/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
36.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ (số: 131/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
37.	Luật Công nghệ cao (số: 133/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
38.	Luật Chuyển đổi số (số: 148/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	
39.	Luật Thương mại điện tử (số: 122/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Công Thương
40.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục (số: 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Giáo dục và Đào tạo
41.	Luật Giáo dục nghề nghiệp (số: 124/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
42.	Luật Giáo dục đại học (số: 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
43.	Luật Báo chí (số: 126/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

44.	Luật Viên chức (số: 129/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Nội vụ
45.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng (số: 132/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Thanh tra tỉnh
46.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (số: 136/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	
47.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế (số: 137/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025)	Sở Ngoại vụ
48.	Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế (số: 150/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	Toà án nhân dân tỉnh
49.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (số: 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	Sở Nông nghiệp và Môi trường
50.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (số: 147/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025)	